

**TỔNG CỤC THUẾ  
CỤC THUẾ TP HỒ CHÍ MINH**

-----

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

-----

Số: 4193/CT-TTHT  
V/v thuế nhà thầu.

TP Hồ Chí Minh, ngày 03 tháng 06 năm 2014

**Kính gửi:** Công ty TNHH dịch vụ Nam Á  
Địa chỉ: 208 Tòa nhà Central Park, đường Nguyễn Trãi,  
phường Phạm Ngũ Lão, quận 1  
Mã số thuế: 0309132354

Trả lời văn bản ngày 14/4/2014 của Công ty về chính sách thuế, Cục Thuế TP có ý kiến như sau:

Căn cứ Thông tư số 60/2012/TT-BTC ngày 12/4/2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện nghĩa vụ thuế áp dụng đối với tổ chức, cá nhân nước ngoài kinh doanh tại Việt Nam hoặc có thu nhập tại Việt Nam (gọi tắt là thuế nhà thầu).

+ Tại Khoản 1, Điều 1 quy định đối tượng chịu thuế nhà thầu:

“Tổ chức nước ngoài kinh doanh có cơ sở thường trú tại Việt Nam hoặc không có cơ sở thường trú tại Việt Nam; cá nhân nước ngoài kinh doanh là đối tượng cư trú tại Việt Nam hoặc không là đối tượng cư trú tại Việt Nam (sau đây gọi chung là Nhà thầu nước ngoài, Nhà thầu phụ nước ngoài) kinh doanh tại Việt Nam hoặc có thu nhập phát sinh tại Việt Nam trên cơ sở hợp đồng, thoả thuận, hoặc cam kết giữa Nhà thầu nước ngoài với tổ chức, cá nhân Việt Nam hoặc giữa Nhà thầu nước ngoài với Nhà thầu phụ nước ngoài để thực hiện một phần công việc của Hợp đồng nhà thầu”.

+ Tại Khoản 3, Điều 4 quy định đối tượng không áp dụng:

“Tổ chức, cá nhân nước ngoài có thu nhập từ dịch vụ được cung cấp và tiêu dùng ngoài Việt Nam”;

Căn cứ Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế giá trị gia tăng (GTGT):

+ Tại Khoản 1b, Điều 9 quy định thuế suất 0% áp dụng đối với:

“Dịch vụ xuất khẩu bao gồm dịch vụ cung ứng trực tiếp cho tổ chức, cá nhân ở nước ngoài và tiêu dùng ở ngoài Việt Nam; cung ứng trực tiếp cho tổ chức, cá nhân ở trong khu phi thuế quan và tiêu dùng trong khu phi thuế quan”;

+ Tại Khoản 2b, Điều 9 quy định điều kiện áp dụng thuế suất 0%:

“Đối với dịch vụ xuất khẩu:

- Có hợp đồng cung ứng dịch vụ với tổ chức, cá nhân ở nước ngoài hoặc ở trong khu phi thuế quan;

- Có chứng từ thanh toán tiền dịch vụ xuất khẩu qua ngân hàng và các chứng từ khác theo quy định của pháp luật;

Căn cứ quy định trên, trường hợp Công ty có ký hợp đồng sử dụng dịch vụ mail (tên miền của tổ chức nước ngoài), trả tiền bảo trì phần mềm Lisa cho nhà cung cấp nước ngoài, thì khi thanh toán tiền cho tổ chức, cá nhân nước ngoài, Công ty phải có trách nhiệm khấu trừ thuế GTGT, thuế TNDN để nộp vào NSNN theo quy định tại Thông tư 60/2012/TT-BTC. Đối với phí thuê một Công ty ở nước ngoài (Cambodia) để quản lý nhân viên Công ty tại nước ngoài thì dịch vụ này được Công ty nước ngoài cung cấp và tiêu dùng ngoài Việt Nam không thuộc đối tượng áp dụng thuế nhà thầu.

Trường hợp nhà bảo hiểm Forte nước ngoài ký hợp đồng thuê Công ty làm dịch vụ tư vấn bảo hiểm cho khách hàng nước ngoài tại Cambodia thì dịch vụ này được xác định là dịch vụ xuất khẩu được áp dụng thuế suất 0% nếu đáp ứng đủ điều kiện quy định tại Khoản 2b, Điều 9 Thông tư số 219/2013/TT-BTC.

Cục Thuế TP thông báo Công ty biết để thực hiện theo đúng quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật đã được trích dẫn tại văn bản này.

**KT. CỤC TRƯỞNG  
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Phòng Pháp chế;
- Phòng KT thuế số 2;
- Lưu VT-TTHT.

**Trần Thị Lệ Nga**